

Lam Sơn, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP .HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn  
- Mã chứng khoán: LSS  
- Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa  
- Điện thoại: 02378.99.66.67  
- Fax: 02373.834.092  
- Người thực hiện công bố thông tin: Lê Văn Tân  
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022-2023**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/11/2022 tại đường dẫn : <http://www.lasuco.vn/>, <http://www.lasuco.com.vn/>,

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022/2023;  
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022/2023;

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Văn Tân**

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022/2023**  
**(Từ 01/07/2022 - 30/06/2023)**

**PHẦN I**

**GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH TỔ CHỨC CUỘC HỌP**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn
- Trụ sở chính: Thị trấn Lam Sơn, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa
- Mã số doanh nghiệp: 2800463346 do Sở KHĐT Thanh Hóa cấp.

**2. Thời gian và địa điểm đại hội**

- Thời gian: 7 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2022
- Địa điểm: Trụ sở Công ty CP mía đường Lam Sơn, Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa

**3. Thành phần triệu tập**

- Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc
- 8.068 cổ đông sở hữu tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết là 70.000.000 cổ phần (theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/09/2022).

**II. BÁO CÁO XÁC NHẬN CỔ ĐÔNG THAM DỰ, ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Ông Lê Huy Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông: Đến thời điểm 8h30 phút, ngày 11/11/2022, tổng số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội là **98** cổ đông (trong đó tham dự trực tiếp là **25** cổ đông; tham dự thông qua ủy quyền là **73** cổ đông) đại diện cho quyền sở hữu **43.251.310** cổ phần bằng **61,79%** cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết. Tất cả các cổ đông có mặt đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ điều 145 Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 và Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty CP mía đường Lam Sơn, ĐHCĐ thường niên năm 2022/2023 của Công ty đã đủ điều kiện tiến hành tổ chức họp.

**III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**Đại hội thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau đây:**

1. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021/2022. Kế hoạch năm 2022/2023.
2. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Hội đồng quản trị.



1. Ông Lê Huy Hùng - Thông qua Nội quy Đại hội.

#### **Kết quả biểu quyết**

<b>Chi tiết kết quả biểu quyết</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
Tán thành	43.251.310	100
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

2. Ông Lê Văn Phương – Tổng giám đốc: Trình bày Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021/2022; Kế hoạch năm 2022/2023 của Ban điều hành
3. Bà Lê Thị Huệ – Ủy viên Thường trực HĐQT: Trình bày báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Hội đồng quản trị;
4. Bà Lê Huy Hùng - Trưởng ban kiểm soát: Trình bày báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2021/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Thư kiểm toán;

## **II. CÁC TỜ TRÌNH**

1. Bà Đỗ Thị Thanh Hà - Kế toán trưởng trình bày các tờ trình:
  - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021-2022;
  - Tờ trình phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022/2023;
  - Tờ trình thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022/2023;
  - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022/2023;
  - Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan;
  - Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

## **PHẦN III ĐẠI HỘI THẢO LUẬN**

### **\* Tóm tắt các ý kiến**

#### **1. Ông Lê Văn Tân – Chủ tọa Đại hội:**

- Năm 2021-2022, kế hoạch SXKD của công ty theo đặt ra mục tiêu doanh thu là 2.600 tỷ, lợi nhuận 99,6 tỷ đồng, tuy nhiên kết quả doanh thu đạt 2.041 tỷ đồng. Nguyên nhân kết quả doanh thu không đạt do một phần ảnh hưởng của dịch bệnh, cùng với đó diện tích vùng nguyên liệu suy giảm, đường thô đưa vào chế luyện chưa đạt kế hoạch. Kết quả năm 2021-2022 thực sự là nỗ lực của BDH với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT.
- Đối với KH SXKD năm 2022-2023, sau khi xem xét tình hình thực tế với những biến động của thị trường trong nước và thế giới, HĐQT trình ĐHCĐ kế hoạch doanh thu 2.166 tỷ đồng. Cổ tức 5% do những biến động khó khăn của tình hình tài chính, tỷ giá, lãi suất ngân hàng tiếp tục tăng, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD.
- KH SXKD năm 2022-2023 cần được tập trung mới có thể hoàn thành. Dự báo sản lượng mía nguyên liệu có xu hướng giảm, các hợp đồng đường thô cũng đang bị ảnh hưởng bởi

giá, HĐQT mong muốn cổ đông tiếp tục đồng hành, chia sẻ khó khăn và đồng lòng cùng HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022-2023.

#### PHẦN IV

#### THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH VÀ CÁC BÁO CÁO

1. Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành và quản trị niên độ 2021/2022; Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát và Báo cáo tài chính năm 2021/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với các chỉ tiêu chính:

*DVT: Đồng*

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu	2.041.008.108.004
3	Lợi nhuận trước thuế	49.938.470.760
4	Lợi nhuận sau thuế	44.672.656.307
5	Tổng tài sản – Nguồn vốn tại 30/06/2022	2.558.488.919.360
6	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 30/06/2022	1.635.442.924.713

#### Kết quả biểu quyết

Chi tiết kết quả biểu quyết	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
Tán thành	43.251.310	100
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

2. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021-2022:

#### 2.1 Trích lập các quỹ theo quy định:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
	<b>Trích lập các quỹ theo quy định</b>	<b>8.510.662.028</b>
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.255.331.014
-	Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.127.665.507
-	Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.127.665.507

2.2 Cổ tức bằng cổ phiếu phân phối theo Nghị quyết số 336 NQ/2021/ĐLS-ĐHĐCĐ ngày 06/11/2021 tỷ lệ 6,5% tương ứng 45.500.000.000 đồng

2.3 Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức và trích lập các quỹ:

	<b>Lợi nhuận chưa phân phối:</b>	<b>SỐ TIỀN</b>
-	Theo BCTC Công ty mẹ	68.636.376.031
-	Theo BCTC hợp nhất	37.981.321.544

Để có nguồn tiền phục vụ cho việc mở rộng các hoạt động SXKD của Công ty và tái đầu tư, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phân phối cổ tức năm nay, phương án phân phối sẽ trình ĐHĐCĐ trong các kỳ đại hội sau.

**Kết quả biểu quyết:**

<b>Chi tiết kết quả biểu quyết</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
<i>Tán thành</i>	<i>43.251.310</i>	<i>100</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

**3. Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2022/2023 với các chỉ tiêu chính như sau:**

*ĐVT: 1.000.000 Đồng*

<b>TT</b>	<b>CHỈ TIÊU CHÍNH</b>	<b>THỰC HIỆN NIÊN ĐỘ 2021.2022</b>	<b>KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2022.2023</b>	<b>SO SÁNH (%)</b>
1	Doanh thu có VAT		2.274.000	
2	Doanh thu	2.041.008	2.166.000	106
3	Lợi nhuận trước thuế	49.938	60.000	120
4	Lợi nhuận sau thuế	44.673	50.500	113
5	Cổ tức (%)		5%	

**Kết quả biểu quyết**

<b>Chi tiết kết quả biểu quyết</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
<i>Tán thành</i>	<i>43.251.310</i>	<i>100</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

**4. Thông qua Tờ trình trả thù lao và chi phí hoạt động niên độ 2022/2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

**4.1 Chi phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

Được tính bằng 0,4% doanh thu (Có VAT).

**Trong đó: Mức thù lao của HĐQT như sau:**

- Chủ tịch: 20 triệu đồng/ tháng
- Phó chủ tịch: 15 triệu đồng/ tháng
- Ủy viên: 10 triệu đồng/ tháng

**Mức thù lao của Ban kiểm soát như sau:**

- Trưởng ban: 15 triệu đồng/ tháng
- Phó ban: 10 triệu đồng/ tháng
- Ban viên: 7 triệu đồng/ tháng

Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh theo quy định.

**4.2 Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao cho năm tài chính 2020/2021**

Thưởng cho HĐQT, Ban điều hành và Cán bộ công nhân viên Công ty 5% lợi nhuận đạt được theo kế hoạch do Đại hội cổ đông giao.

**Kết quả biểu quyết**

Chi tiết kết quả biểu quyết	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
Tán thành	43.251.310	100
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

**5. Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022-2023**

Đại hội thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022/2023 của Công ty và thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

**Kết quả biểu quyết**

Chi tiết kết quả biểu quyết	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
Tán thành	43.251.310	100
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

**6. Thông qua Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan**

6.1 Thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn ("Công ty") theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 4 - Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định (Theo Phụ lục 01 đính kèm).

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

- Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật này và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

- Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a) Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

6.2 Thời gian thực hiện: Kể từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2022/2023 thông qua cho đến khi có văn bản mới thay thế.

### Kết quả biểu quyết

Chi tiết kết quả biểu quyết	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
Tán thành	43.251.310	100
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

## 7. Thông qua tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

### I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:

Tên tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
Mã cổ phiếu:	LSS
Sàn giao dịch:	HOSE
Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông



<b>Mệnh giá cổ phiếu:</b>	10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:</b>	70.000.000 cổ phiếu ( <i>Bảy mươi triệu cổ phiếu</i> )
<b>Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành theo mệnh giá:</b>	700.000.000.000 đồng ( <i>Bảy trăm tỷ đồng</i> )
<b>Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:</b>	70.000.000 cổ phiếu ( <i>Bảy mươi triệu cổ phiếu</i> )
<b>Số lượng cổ phiếu quỹ:</b>	0 cổ phiếu
<b>Vốn điều lệ tại ngày 30/09/2022:</b>	700.000.000.000 đồng ( <i>Bảy trăm tỷ đồng</i> )
<b>Vốn điều lệ sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu trả cổ tức dự kiến:</b>	745.500.000.000 đồng ( <i>Bảy trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng</i> )
<b>Tổng số lượng cổ phiếu chào bán thêm dự kiến:</b>	30.000.000 cổ phiếu ( <i>Ba mươi triệu cổ phiếu</i> )
<b>Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá):</b>	300.000.000.000 đồng ( <i>Ba trăm tỷ đồng</i> )
<b>Vốn điều lệ sau khi hoàn thành chào bán dự kiến:</b>	1.045.500.000.000 đồng ( <i>Một nghìn không trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng</i> )
<b>Hình thức chào bán:</b>	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
<b>Đối tượng chào bán:</b>	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
<b>Tỷ lệ thực hiện quyền:</b>	497:200 (tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 497 quyền mua sẽ được quyền mua thêm 200 cổ phiếu mới, số cổ phiếu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án chào bán đảm bảo số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá 30.000.000 cổ phiếu.
<b>Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:</b>	Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không

	<p>được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.</p> <p>Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan</p>
<b>Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:</b>	<p>Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ</p>
<b>Phương án làm tròn:</b>	<p>Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu, số cổ phiếu chào bán thêm cổ đông A được mua như sau: <math>(123 \times 200) / 497 = 49,4970</math> cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 49 cổ phiếu</i></p>
<b>Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết) (nếu có):</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phần)) để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.</li> <li>- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho nhà đầu tư khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</li> <li>- Trong trường hợp cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc mua cổ phiếu còn dư của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định pháp luật liên quan.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác liên quan của pháp luật hiện hành.</li> <li>- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán</li> </ul>
<b>Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</b>	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
<b>Giá chào bán:</b>	<b>10.000 đồng/cổ phiếu</b> (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
<b>Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:</b>	Không quy định
<b>Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến:</b>	Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng, các nguồn vốn khác để thực hiện và/hoặc điều chỉnh giảm số vốn đầu tư theo thực tế số tiền thu được
<b>Thời gian thực hiện:</b>	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024, ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.

## II. Mức độ pha loãng cổ phiếu (EPS) dự kiến sau khi phát hành:

Việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu có thể gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

### 1. Pha loãng cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán, giá cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{\text{PR}(t-1) + I1 * \text{PR}}{1 + I1}$$

Trong đó:

- + PR(t-1): là giá giao dịch của cổ phiếu LSS trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;
- + PR: là giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu;
- + I1: là tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

2. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm phát hành.

3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

4. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Đối với việc chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết có thể sẽ bị giảm.

**III. Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán.

**IV. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

**V. Phương án sử dụng vốn:**

**1. Mục đích phát hành:**

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 300.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng để Bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty.

**2. Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến:**

TT	Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Giá chào bán dự kiến (đồng/cp)	Tổng số tiền thu được dự kiến (VND)

1	Chào bán ra công chúng	30.000.000	10.000	300.000.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30.000.000</b>		<b>300.000.000.000</b>

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là **300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)**, được tính toán dựa trên giả định các cổ đông được chào bán mua hết số cổ phiếu chào bán.

### 3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến:

Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn dự kiến sử dụng 300 tỷ đồng từ nguồn vốn huy động trong đợt chào bán để đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía và nhập khẩu đường, khối lượng và giá trị nguyên vật liệu sẽ do Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định theo từng thời điểm.

Cụ thể:

STT	HẠNG MỤC SỬ DỤNG VỐN	GIÁ TRỊ (đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía	50.000.000.000	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024
2	Nhập khẩu đường	250.000.000.000	
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>300.000.000.000</b>	

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phải phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và bảo đảm quyền lợi của cổ đông.

### VI. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

- Quy định cụ thể và/hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán nhằm triển khai phương án chào bán, phương án sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với quy định pháp luật liên quan, điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.

2. Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng linh hoạt số tiền thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
3. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
4. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
5. Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc chỉ thực hiện một phần hoặc nhà đầu tư không đăng ký mua hết hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh ra do làm tròn xuống, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phiếu này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu;
6. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến các thủ tục pháp lý sau khi hoàn thành việc tăng vốn: (i) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty; (ii) Sửa đổi, bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; (iii) Đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
7. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, đăng ký, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.
8. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

#### **Kết quả biểu quyết**

<b>Chi tiết kết quả biểu quyết</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	43.251.310	100
<i>Tán thành</i>	<i>43.251.310</i>	<i>100</i>
<i>Không tán thành</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
<i>Không có ý kiến</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

**PHẦN V**  
**BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2022/2023 của Công ty được Ban thư ký ghi lại đầy đủ, trung thực và đã được thông qua trước khi bế mạc Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản Đại hội sẽ được đăng tải trên website của Lasuco chậm nhất hai mươi tư (24) giờ kể từ khi kết thúc Đại hội.

Nghị quyết của Đại hội được đăng tải trên website của SGD chứng khoán TP Hồ Chí Minh và website của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc Đại hội.

Đại hội bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Lê Thị Ngọc Ánh**



**Lê Văn Tân**

**PHỤ LỤC 01**

(Đính kèm Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2022/2023 vv thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Văn Tân</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>26/04/2011</b>		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Bùi Đức Cường		26/04/2011	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Hằng		26/04/2011	Mẹ vợ	
-	Bùi Thị Thu Nga		05/10/2017	Vợ	
-	Lê Thị Bình An		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Minh Khuê		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Trung Thành	Phó CT.HĐQT	26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tuấn		26/04/2011	Em trai	
-	Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng	Công ty con	18/04/2019	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty CP phân bón Lam Sơn	Công ty con	21/03/2018	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH NN CNC MĐ Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TM XNK Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TP CNC Tâm Phú Hưng	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
<b>2</b>	<b>Lê Trung Thành</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>	<b>26/04/2011</b>		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Bích Hạnh		26/04/2011	Vợ	
-	Lê Thị Phương Thảo		26/04/2011	Con gái	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	26/04/2011	Em trai	
-	Lê Văn Tuấn		26/04/2011	Em trai	
-	Công ty CP đầu tư phát triển Tân Thành Đạt		29/01/2016	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty CP TM & ĐT		11/08/2015	Tổ chức có liên	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
	Thăng Long Hà Nội			quan	
<b>3</b>	<b>Lê Thị Huệ</b>	<b>Ủy viên thường trực HĐQT</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Lê Văn Long	CBCNV	06/11/2021	Chồng	
-	Trịnh Thị Quy		06/11/2021	Mẹ chồng	
-	Lê Duy Linh		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Đức Dũng		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Hùng Khang		06/11/2021	Anh trai	
-	Lê Thị Hồng		06/11/2021	Em gái	
-	Lê Thị Hồng Vân		06/11/2021	Em gái	
<b>4</b>	<b>Phùng Thanh Hải</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>28/04/2014</b>		
-	Lê Thị Hải		28/04/2014	Vợ	
-	Trương Thị Trọng		28/04/2014	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Hòe		28/04/2014	Mẹ vợ	
-	Phùng Thị Lam		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Thị Thanh Loan		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Bá Duy		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Thị Hà		28/04/2014	Em gái	
-	Phùng Chí Kiên		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Anh Quyết		28/04/2014	Em trai	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thanh Tân</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>18/11/2020</b>		
-	Nguyễn Thanh Thiện		18/11/2020	Bố đẻ	
-	Võ Thị Thông		18/11/2020	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Thanh Hải		18/11/2020	Vợ	
-	Nguyễn Vồn		18/11/2020	Bố vợ	
	Nguyễn Khải Hưng		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khiêm		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khang		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Diệu		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Thị Kim Liên		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Thị Thùy Trang		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Tấn Phát		18/11/2020	Em trai	
<b>6</b>	<b>Lê Huy Hùng</b>	<b>Trưởng BKS</b>	<b>07/12/2018</b>		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Lê Huy Đềm		07/12/2018	Bố đẻ	
-	Lê Thanh Hải		07/12/2018	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Oanh		07/12/2018	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Hương		07/12/2018	Vợ	
-	Lê Minh Hiếu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Thị Minh Châu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Huy Cường		07/12/2018	Anh trai	
-	Lê Thị Thu Hương		07/12/2018	Chị gái	
<b>7</b>	<b>Trịnh Đình Toán</b>	<b>Kiểm soát viên</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Trịnh Đình Long		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Tâm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Võ Trung Dũng		06/11/2021	Bố vợ	
-	Vũ Thị Thủy		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Võ Thị Nga		06/11/2021	Vợ	
-	Trịnh Gia Hân		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Minh Quang		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Hà An		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Thị Tính		06/11/2021	Chị gái	
-	Trịnh Đình Anh		06/11/2021	Em trai	
<b>8</b>	<b>Nguyễn Thành Tâm</b>	<b>Kiểm soát viên</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Nguyễn Văn Mão		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Đỗ Thị Thuộc		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Lý		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Đỗ Thị Thuý		06/11/2021	Vợ	
-	Nguyễn Đỗ Hải Lam		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Đỗ Bảo Ngọc		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Trường Thọ		06/11/2021	Em trai	
<b>9</b>	<b>Lê Văn Phương</b>	<b>Tổng GĐ</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Lê Văn Mưu		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Thơm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Lê Văn Hồ		06/11/2021	Bố vợ	
-	Hoàng Thị Hằng		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Lê Hoàng Hà		06/11/2021	Vợ	
-	Lê Việt Hoàng		06/11/2021	Con đẻ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Lê Việt Bách		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Phương Anh		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Thị Ngọc		06/11/2021	Chị gái	
-	Lê Thị Loan		06/11/2021	Chị gái	
<b>10</b>	<b>Lê Văn Quang</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>19/10/2016</b>		
-	Lê Văn Vinh		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Lê Thị Sơn		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Huy Cường		19/10/2016	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Tới		19/10/2016	Mẹ vợ	
-	Nguyễn Thị Tuyết	CBCNV	19/10/2016	Vợ	
-	Lê Hà Phương		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Phương Linh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Nhật Minh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Văn Cảnh		19/10/2016	Em trai	
-	Lê Thị Thùy		19/10/2016	Em gái	
<b>11</b>	<b>Nguyễn Duy Thành</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>30/05/2014</b>		
-	Nguyễn Duy Vượng		30/05/2014	Bố đẻ	
-	Trần Thị Cừ		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Mai Thị Chơ		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Trần Thị Hà		30/05/2014	Vợ	
-	Nguyễn Duy Khang		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Hà My		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Phượng		30/05/2014	Chị ruột	
-	Nguyễn Duy Thơ		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Duy Tuấn		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Thị Tuyết		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Duy Ninh		30/05/2014	Em trai	
-	Nguyễn Thị Thu		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Thị Lan		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Duy Cường		30/05/2014	Em trai	
<b>12</b>	<b>Lê Bá Chiêu</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>30/05/2014</b>		
-	Lê Thị Đình		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thước		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Lê Thanh Hà		30/05/2014	Vợ	
-	Lê Minh Hoàng		30/05/2014	Con đẻ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Lê Bá Minh Vũ		30/05/2014	Con đẻ	
-	Lê Bá Sỹ		30/05/2014	Anh trai	
-	Lê Thị Thùy		30/05/2014	Chị gái	
-	Lê Bá Quê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Minh Khuê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Thị Vòng		30/05/2014	Em gái	
<b>13</b>	<b>Nguyễn Xuân Lam</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>05/12/2019</b>		
-	Nguyễn Hoa Nam		05/12/2019	Bố đẻ	
-	Lê Văn Xế		05/12/2019	Bố vợ	
-	Nguyễn Thị Hương		05/12/2019	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Xuân		05/12/2019	Vợ	
-	Nguyễn Mai Trang		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Xuân Phúc		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Tuấn Anh		05/12/2019	Em trai	
-	Nguyễn Thị Hải Hà		05/12/2019	Em gái	
<b>14</b>	<b>Đỗ Thị Thanh Hà</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>19/10/2016</b>		
-	Đỗ Văn Luyện		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Ngọ Thị Tới		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thường		19/10/2016	Mẹ chồng	
-	Lê Cao Cường		19/10/2016	Chồng	
-	Lê Hà Trang		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Đỗ Anh Kiệt		19/10/2016	Con đẻ	
-	Đỗ Việt Hùng		19/10/2016	Anh Trai	

**Tài liệu lưu kèm tại địa chỉ [www.lasuco.vn](http://www.lasuco.vn):**

1. Các thủ tục Đại hội;
2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2021/2022;
3. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2021/2022, Kế hoạch năm 2022/2023 của Ban điều hành;
4. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của HĐQT;
5. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Ban kiểm soát - Thư kiểm toán;
6. Các tờ trình: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021/2022; Tờ trình phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2022/2023; Tờ trình thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022/2023; Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2022/2023; Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan; Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022-2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Mía đường Lam Sơn;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022/2023 ngày 11/11/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành và quản trị niên độ 2021/2022; Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát; Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Các chỉ tiêu chính tại Báo cáo tài chính hợp nhất:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu	2.041.008.108.004
3	Lợi nhuận trước thuế	49.938.470.760
4	Lợi nhuận sau thuế	44.672.656.307
5	Tổng tài sản – Nguồn vốn tại 30/06/2022	2.558.488.919.360
6	Nguồn vốn chủ sở hữu tại 30/06/2022	1.635.442.924.713

**Điều 2:** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính 2021/2022;

**1. Trích lập các quỹ theo quy định:**

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
	<b>Trích lập các quỹ theo quy định</b>	<b>8.510.662.028</b>
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.255.331.014
-	Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.127.665.507

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
-	Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.127.665.507

2. Cổ tức bằng cổ phiếu phân phối theo Nghị quyết số 336 NQ/2021/ĐLS-ĐHĐCĐ ngày 06/11/2021 tỷ lệ 6,5% tương ứng 45.500.000.000 đồng

3. Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức và trích lập các quỹ:

	Lợi nhuận chưa phân phối:	SỐ TIỀN
-	Theo BCTC Công ty mẹ	68.636.376.031
-	Theo BCTC hợp nhất	37.981.321.544

Để có nguồn tiền phục vụ cho việc mở rộng các hoạt động SXKD của Công ty và tái đầu tư, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phân phối cổ tức năm nay, phương án phân phối sẽ trình ĐHĐCĐ trong các kỳ đại hội sau.

**Điều 3:** Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2022/2023:

*ĐVT: 1.000.000 Đồng*

TT	CHỈ TIÊU CHÍNH	THỰC HIỆN NIÊN ĐỘ 2021.2022	KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2022.2023	SO SÁNH (%)
1	Doanh thu có VAT		2.274.000	
2	Doanh thu	2.041.008	2.166.000	106
3	Lợi nhuận trước thuế	49.938	60.000	120
4	Lợi nhuận sau thuế	44.673	50.500	113
5	Cổ tức (%)		5%	

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình trả thù lao và chi phí hoạt động niên độ 2022/2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

**4.1 Chi phí hoạt động, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Được tính bằng 0,4% doanh thu (có VAT)

**Trong đó: Mức thù lao của HĐQT như sau:**

- Chủ tịch: 20 triệu đồng/ tháng
- Phó chủ tịch: 15 triệu đồng/ tháng
- Ủy viên: 10 triệu đồng/ tháng

**Mức thù lao của Ban kiểm soát như sau:**

- Trưởng ban: 15 triệu đồng/ tháng
- Phó ban: 10 triệu đồng/tháng
- Ban viên: 7 triệu đồng/ tháng

Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh theo quy định.

**4.2 Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao cho năm tài chính 2022/2023**

Thưởng cho HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và Cán bộ công nhân viên Công ty 5% lợi nhuận đạt được theo kế hoạch do Đại hội cổ đông giao.

**Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2022/2023.**

Đại hội thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022/2023 của Công ty và thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

**Điều 6: Thông qua Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan**

6.1 Thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn ("Công ty") theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 4 - Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định (*Theo Phụ lục 01 đính kèm*).

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

- Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật này và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;



b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

- Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a) Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

6.2 Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 11/11/2022 cho đến khi có văn bản mới thay thế.

### **Điều 7: Thông qua tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

#### **I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:**

<b>Tên tổ chức phát hành:</b>	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
<b>Tên cổ phiếu:</b>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
<b>Mã cổ phiếu:</b>	LSS
<b>Sàn giao dịch:</b>	HOSE
<b>Loại cổ phiếu phát hành:</b>	Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá cổ phiếu:</b>	10.000 đồng/cổ phiếu
<b>Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:</b>	70.000.000 cổ phiếu (Bảy mươi triệu cổ phiếu)
<b>Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành theo mệnh giá:</b>	700.000.000.000 đồng (Bảy trăm tỷ đồng)
<b>Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:</b>	70.000.000 cổ phiếu (Bảy mươi triệu cổ phiếu)
<b>Số lượng cổ phiếu quỹ:</b>	0 cổ phiếu
<b>Vốn điều lệ tại ngày 30/09/2022:</b>	700.000.000.000 đồng (Bảy trăm tỷ đồng)
<b>Vốn điều lệ sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu trả cổ tức dự kiến:</b>	745.500.000.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng)

<b>Tổng số lượng cổ phiếu chào bán thêm dự kiến:</b>	30.000.000 cổ phiếu ( <i>Ba mươi triệu cổ phiếu</i> )
<b>Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá):</b>	300.000.000.000 đồng ( <i>Ba trăm tỷ đồng</i> )
<b>Vốn điều lệ sau khi hoàn thành chào bán dự kiến:</b>	1.045.500.000.000 đồng ( <i>Một nghìn không trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng</i> )
<b>Hình thức chào bán:</b>	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
<b>Đối tượng chào bán:</b>	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
<b>Tỷ lệ thực hiện quyền:</b>	497:200 (tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 497 quyền mua sẽ được quyền mua thêm 200 cổ phiếu mới, số cổ phiếu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị  ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án chào bán đảm bảo số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá 30.000.000 cổ phiếu.
<b>Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:</b>	Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.  Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan

<p><b>Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:</b></p>	<p>Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ</p>
<p><b>Phương án làm tròn:</b></p>	<p>Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu, số cổ phiếu chào bán thêm cổ đông A được mua như sau: <math>(123 \times 200) / 497 = 49,4970</math> cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 49 cổ phiếu</i></p>
<p><b>Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết) (nếu có):</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phần)) để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.</li> <li>- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho nhà đầu tư khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</li> <li>- Trong trường hợp cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc mua cổ phiếu còn dư của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định pháp luật liên quan.</li> <li>- Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác liên quan của pháp luật hiện hành.</li> </ul>

	- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán
<b>Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</b>	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
<b>Giá chào bán:</b>	<b>10.000 đồng/cổ phiếu</b> (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
<b>Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:</b>	Không quy định
<b>Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến:</b>	Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng, các nguồn vốn khác để thực hiện và/hoặc điều chỉnh giảm số vốn đầu tư theo thực tế số tiền thu được
<b>Thời gian thực hiện:</b>	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024, ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.

## II. Mức độ pha loãng cổ phiếu (EPS) dự kiến sau khi phát hành:

Việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu có thể gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

### 1. Pha loãng cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán, giá cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{\text{PR}(t-1) + \text{I1} * \text{PR}}{1 + \text{I1}}$$

Trong đó:

- + PR(t-1): là giá giao dịch của cổ phiếu LSS trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;
- + PR: là giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu;
- + II: là tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

## 2. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm phát hành.

## 3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

## 4. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Đối với việc chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết có thể sẽ bị giảm.

### III. Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán.

### IV. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

### V. Phương án sử dụng vốn:

#### 1. Mục đích phát hành:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 300.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng để Bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty.

#### 2. Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến:

TT	Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Giá chào bán dự kiến (đồng/cp)	Tổng số tiền thu được dự kiến (VND)
1	Chào bán ra công chúng	30.000.000	10.000	300.000.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30.000.000</b>		<b>300.000.000.000</b>

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là **300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)**, được tính toán dựa trên giá định các cổ đông được chào bán mua hết số cổ phiếu chào bán.

### 3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến:

Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn dự kiến sử dụng 300 tỷ đồng từ nguồn vốn huy động trong đợt chào bán để đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía và nhập khẩu đường, khối lượng và giá trị nguyên vật liệu sẽ do Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định theo từng thời điểm.

Cụ thể:

ST T	HẠNG MỤC SỬ DỤNG VỐN	GIÁ TRỊ (đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía	50.000.000.000	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024
2	Nhập khẩu đường	250.000.000.000	
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>300.000.000.000</b>	

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phải phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và bảo đảm quyền lợi của cổ đông.

### VI. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

1. Quy định cụ thể và/hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán nhằm triển khai phương án chào bán, phương án sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với quy định pháp luật liên quan, điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.
2. Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng linh hoạt số tiền thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
3. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
4. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
5. Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc chỉ thực hiện một phần hoặc nhà đầu tư không đăng ký mua hết hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh ra do làm tròn xuống, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phiếu này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu;
6. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến các thủ tục pháp lý sau khi hoàn thành việc tăng vốn: (i) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty; (ii) Sửa đổi, bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; (iii) Đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
7. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, đăng ký, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

8. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

**Điều 8: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022/2023 thông qua và có hiệu lực ngay sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm lãnh đạo Ban điều hành và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung tại Nghị quyết này theo đúng quy định.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LÊ VĂN PHƯƠNG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**LÊ VĂN TÂN**

**ỦY VIÊN TT HĐQT**



**LÊ THỊ HUỆ**



**PHỤ LỤC 01**

(Đính kèm Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2022/2023 về thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Văn Tân</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>26/04/2011</b>		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Bùi Đức Cường		26/04/2011	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Hằng		26/04/2011	Mẹ vợ	
-	Bùi Thị Thu Nga		05/10/2017	Vợ	
-	Lê Thị Bình An		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Minh Khuê		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Trung Thành	Phó CT.HĐQT	26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tuấn		26/04/2011	Em trai	
-	Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng	Công ty con	18/04/2019	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty CP phân bón Lam Sơn	Công ty con	21/03/2018	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH NN CNC MĐ Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TM XNK Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TP CNC Tâm Phú Hưng	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
<b>2</b>	<b>Lê Trung Thành</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>	<b>26/04/2011</b>		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Bích Hạnh		26/04/2011	Vợ	
-	Lê Thị Phương Thảo		26/04/2011	Con gái	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	26/04/2011	Em trai	
-	Lê Văn Tuấn		26/04/2011	Em trai	
-	Công ty CP đầu tư phát triển Tân Thành Đạt		29/01/2016	Tổ chức có liên quan	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Công ty CP TM & ĐT Thăng Long Hà Nội		11/08/2015	Tổ chức có liên quan	
<b>3</b>	<b>Lê Thị Huệ</b>	<b>Ủy viên thường trực HĐQT</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Lê Văn Long	CBCNV	06/11/2021	Chồng	
-	Trịnh Thị Quy		06/11/2021	Mẹ chồng	
-	Lê Duy Linh		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Đức Dũng		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Hùng Khang		06/11/2021	Anh trai	
-	Lê Thị Hồng		06/11/2021	Em gái	
-	Lê Thị Hồng Vân		06/11/2021	Em gái	
<b>4</b>	<b>Phùng Thanh Hải</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>28/04/2014</b>		
-	Lê Thị Hải		28/04/2014	Vợ	
-	Trương Thị Trọng		28/04/2014	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Hòe		28/04/2014	Mẹ vợ	
-	Phùng Thị Lam		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Thị Thanh Loan		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Bá Duy		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Thị Hà		28/04/2014	Em gái	
-	Phùng Chí Kiên		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Anh Quyết		28/04/2014	Em trai	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thanh Tân</b>	<b>Ủy viên HĐQT</b>	<b>18/11/2020</b>		
-	Nguyễn Thanh Thiện		18/11/2020	Bố đẻ	
-	Võ Thị Thông		18/11/2020	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Thanh Hải		18/11/2020	Vợ	
-	Nguyễn Vốn		18/11/2020	Bố vợ	
-	Nguyễn Khải Hưng		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khiêm		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khang		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Diệu		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Thị Kim Liên		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Thị Thùy Trang		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Tấn Phát		18/11/2020	Em trai	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
<b>6</b>	<b>Lê Huy Hùng</b>	<b>Trưởng BKS</b>	<b>07/12/2018</b>		
-	Lê Huy Đềm		07/12/2018	Bố đẻ	
-	Lê Thanh Hải		07/12/2018	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Oanh		07/12/2018	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Hương		07/12/2018	Vợ	
-	Lê Minh Hiếu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Thị Minh Châu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Huy Cường		07/12/2018	Anh trai	
-	Lê Thị Thu Hương		07/12/2018	Chị gái	
<b>7</b>	<b>Trịnh Đình Toán</b>	<b>Kiểm soát viên</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Trịnh Đình Long		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Tâm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Võ Trung Dũng		06/11/2021	Bố vợ	
-	Vũ Thị Thủy		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Võ Thị Nga		06/11/2021	Vợ	
-	Trịnh Gia Hân		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Minh Quang		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Hà An		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Thị Tính		06/11/2021	Chị gái	
-	Trịnh Đình Anh		06/11/2021	Em trai	
<b>8</b>	<b>Nguyễn Thành Tâm</b>	<b>Kiểm soát viên</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Nguyễn Văn Mão		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Đỗ Thị Thược		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Lý		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Đỗ Thị Thuý		06/11/2021	Vợ	
-	Nguyễn Đỗ Hải Lam		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Đỗ Bảo Ngọc		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Trường Thọ		06/11/2021	Em trai	
<b>9</b>	<b>Lê Văn Phương</b>	<b>Tổng GĐ</b>	<b>06/11/2021</b>		
-	Lê Văn Mưu		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Thơm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Lê Văn Hồ		06/11/2021	Bố vợ	
-	Hoàng Thị Hằng		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Lê Hoàng Hà		06/11/2021	Vợ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Lê Việt Hoàng		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Việt Bách		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Phương Anh		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Thị Ngọc		06/11/2021	Chị gái	
-	Lê Thị Loan		06/11/2021	Chị gái	
<b>10</b>	<b>Lê Văn Quang</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>19/10/2016</b>		
-	Lê Văn Vinh		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Lê Thị Sơn		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Huy Cường		19/10/2016	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Tới		19/10/2016	Mẹ vợ	
-	Nguyễn Thị Tuyết	CBCNV	19/10/2016	Vợ	
-	Lê Hà Phương		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Phương Linh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Nhật Minh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Văn Cảnh		19/10/2016	Em trai	
-	Lê Thị Thùy		19/10/2016	Em gái	
<b>11</b>	<b>Nguyễn Duy Thành</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>30/05/2014</b>		
-	Nguyễn Duy Vượng		30/05/2014	Bố đẻ	
-	Trần Thị Cừ		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Mai Thị Chơi		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Trần Thị Hà		30/05/2014	Vợ	
-	Nguyễn Duy Khang		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Hà My		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Phượng		30/05/2014	Chị ruột	
-	Nguyễn Duy Thơ		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Duy Tuấn		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Thị Tuyết		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Duy Ninh		30/05/2014	Em trai	
-	Nguyễn Thị Thu		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Thị Lan		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Duy Cường		30/05/2014	Em trai	
<b>12</b>	<b>Lê Bá Chiêu</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>30/05/2014</b>		
-	Lê Thị Đình		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thước		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Lê Thanh Hà		30/05/2014	Vợ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Lê Minh Hoàng		30/05/2014	Con đẻ	
-	Lê Bá Minh Vũ		30/05/2014	Con đẻ	
-	Lê Bá Sỹ		30/05/2014	Anh trai	
-	Lê Thị Thủy		30/05/2014	Chị gái	
-	Lê Bá Quê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Minh Khuê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Thị Vòng		30/05/2014	Em gái	
<b>13</b>	<b>Nguyễn Xuân Lam</b>	<b>Phó TGD</b>	<b>05/12/2019</b>		
-	Nguyễn Hoa Nam		05/12/2019	Bố đẻ	
-	Lê Văn Xế		05/12/2019	Bố vợ	
-	Nguyễn Thị Hương		05/12/2019	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Xuân		05/12/2019	Vợ	
-	Nguyễn Mai Trang		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Xuân Phúc		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Tuấn Anh		05/12/2019	Em trai	
-	Nguyễn Thị Hải Hà		05/12/2019	Em gái	
<b>14</b>	<b>Đỗ Thị Thanh Hà</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>19/10/2016</b>		
-	Đỗ Văn Luyện		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Ngọ Thị Tới		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thường		19/10/2016	Mẹ chồng	
-	Lê Cao Cường		19/10/2016	Chồng	
-	Lê Hà Trang		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Đỗ Anh Kiệt		19/10/2016	Con đẻ	
-	Đỗ Việt Hùng		19/10/2016	Anh Trai	